

KHÔNG LỰC VNCH & HẢI CHIẾN HOÀNG SA 1974

Lời giới thiệu: để tưởng niệm trận Hoàng Sa ngày 19 tháng 1 năm 1974 xin mời quý vị đọc bài viết của một phi công F5 rất trẻ cấp bậc Trung úy tuổi đời vừa trên 20. Một nhân chứng thật chứ không như phản tặc Nguyễn Thành Trung bốc phét. Xip phép bạn Long Lý cho tôi post bài viết của anh lên facebook mà khi đọc nước mắt tôi đã rơi. Xin anh Long tha thứ vì đã không xin phép anh trước. –kd



Chiến đấu cơ F5E/KQVNCH trong thời chiến

Tôi nhớ lại lời dặn đã được lặp đi lặp lại của huấn luyện viên... một phi công lái F105, đã bay hơn 100 phi vụ oanh tạc Bắc Việt... là “Khi không chiến, phải xem kẻ thù của mình là phi công giỏi nhất thế giới”. Không chần chừ, quan sát chung quanh, nhanh chóng phán đoán tình hình, có phản ứng nhanh, đúng, kịp thời, chính xác, không để mất bóng phi cơ địch, khai hỏa thật nhanh, và hỗ trợ cho người bạn của mình. Tôi vẫn biết lý thuyết là thế, nhưng trên thực tế, ngoài khả năng của phi công còn có những yếu tố khác như: khả năng nhào lộn, tốc độ tăng tốc của máy bay, vũ khí trang bị trên phi cơ, vị thế đầu tiên của phi cơ địch và thời tiết nữa.

Hôm nay thực sự những bài học kinh nghiệm huấn luyện về không chiến sắp được ứng dụng, có lẽ chỉ khoảng nửa giờ sau khi cất cánh từ Đà Nẵng. Tôi đã nóng lòng chờ những giây phút ấy, chưa bao giờ xảy ra trong đời, tôi thầm nhủ phải coi chừng những chiếc Mig 21, khó nuốt, nhưng không thắng thì huề, nhất định không chịu thua.

Đến 1:00g, vẫn chưa thấy dấu hiệu gì chuẩn bị cất cánh, ông Thiếu tá Giàu –người chỉ huy trận đánh– đi họp vẫn chưa về. 1:30g, 2:00g, 2:30g, rồi 3:00g, vẫn chưa được lệnh. Lúc đó tôi nghĩ đi trễ như vậy, lúc về tối mất, không mấy thuận lợi nếu phải về trong trường hợp ít xăng và đáp xuống phi trường Phù Cát còn khá xa lạ với những phi cơ F5. Khoảng 5:00g chiều mới biết cuộc hành quân oanh tạc Hoàng Sa bị huỷ bỏ vì: “Mỹ không cho đánh”???

Ngày hôm sau, tôi không có tên trong lịch trình trực bay, nhưng không đi đâu được, vì đang cắm trại 100% nên vẫn quanh quẩn ở phòng trực phòng không. Tại Đà Nẵng, lúc nào cũng có 3 Phi Tuần F5 trực phòng không. Phi Tuần Xray trực 5 phút, Zulu trực 15 phút, Whisky trực 30 phút (có nghĩa khi báo động, Phi Tuần Xray bằng mọi cách phải cất cánh trong vòng 5 phút, sau đó Phi Tuần Zulu được đôn lên thành 5 phút, sẵn sàng cất

cánh nếu cần, Phi Tuần Whisky đôn lên thành 15 phút và sẽ thành trực 5 phút nếu Phi Tuần Zulu phải cất cánh.)

Khoảng 3:00g chiều, tình hình vẫn bình thường. Trung úy Chinh người trực Phi Tuần 5 phút đến gặp tôi, xin tôi trực thế cho một lát, để về đưa con đi bác sĩ. Tôi nhận lời vì chúng tôi vẫn thường giúp nhau, xem như anh em. Tôi lấy mũ bay ra phi cơ, gỡ mũ bay của Trung úy Chinh ra, nối ống dưỡng khí và dây vô tuyến vào (vì mỗi người có mũ bay riêng, đã được điều chỉnh cho phù hợp với đầu của mình). Khoảng 3:30g, lúc đó Trung úy Chinh vừa chạy xe vào khu vực phòng không, đang mặc bộ G suit thì báo động.

Tôi vội chạy ra phi cơ, Trung úy Chinh cũng chạy theo gọi tôi; Long để tôi bay cho.

Tôi vừa chạy vừa trả lời: Không kịp đâu, tôi đã đổi mũ bay rồi. Nói xong, tôi liền leo vào phòng lái, mở nút battery, khoác hai quai dù vào, khoá seat belt lại, đội mũ bay, đeo mặt nạ dưỡng khí vào.

Trong khi tôi làm những việc đó một chuyên viên phi đạo vừa nổ máy, vừa giúp tôi nối giây G suit. Khi anh ta bước xuống, rút cầu thang là tôi đóng ngay nắp phòng lái, tổng ga vọt khỏi ụ đậu.

Đài kiểm soát không lưu Đà Nẵng thông báo ngay trên tần số vô tuyến cao độ 20,000 ngàn feet và hướng bay 045 mà đài kiểm báo Panama –ở trên đỉnh núi Sơn Chà– yêu cầu dễ dàng nhận thấy mục tiêu. Lúc ấy mọi chuyện xảy ra rất nhanh, tôi không còn nhớ gì ngoài những phương thức cất cánh khẩn cấp, chạy ra phi đạo, không chần chừ, tổng ga tối đa, mở afterburner, chiếc số 1 chạy trước, tôi bám sát theo, phi cơ lao nhanh trên phi đạo.

Hôm ấy vì chuẩn bị đánh Hoàng Sa nên phi cơ mang ba bình xăng phụ, phải chạy hơn một nửa phi đạo mới cất cánh được. Có lẽ từ khi báo động đến khi chúng tôi gấp bánh lại khoảng 3 phút rưỡi, không lâu hơn khoảng thời gian ấy. Khi đang bay lên cao, chúng tôi liên lạc với đài kiểm báo Panama xin diễn tả mục tiêu.

Được cho biết hai phi cơ Mig 21 cất cánh từ Hải Nam bay về hướng Đà Nẵng còn cách Phi Tuần chúng tôi vào khoảng 100 dặm. Tôi bay dạt ra xa, hơi lùi về phía sau đối với chiếc số 1 trong đội hình không chiến. Trung úy Tảo bay số 1 liên tục hỏi Panama về mục tiêu vì 100 dặm tuy mắt thường không nhìn thấy nhưng hai phi cơ siêu thanh bay đối đầu nhau (head on) thì chỉ chốc lát là ở bên cạnh nhau ngay.

Chúng tôi tập trung quan sát kỹ lưỡng chung quanh, chưa thấy Mig đâu, lúc đó, ở Phi Đoàn gọi hotline lên Panama dặn chúng tôi nhớ vút ba bình xăng phụ trước khi không chiến. Tôi vừa bay vừa nghĩ, chắc đúng thật rồi, nút nhả ba bình xăng phụ ở vị trí Standby chỉ cần bấm nút là ba bình xăng phụ sẽ tách rời khỏi máy bay.

Tôi liếc nhanh hoả tiễn Sidewinders đã sẵn sàng khai hoả, tôi vặn nút volume tầm nhiệt của hoả tiễn không không nghe cho rõ, để khi không chiến, hoả tiễn bắt được hơi nóng của phi cơ địch sẽ báo lên bằng âm thanh nghe được bằng head phone gắn trong mũ bay.

Trung úy Tảo vừa liên lạc với Panama vừa quan sát mục tiêu, tôi cũng thế, theo dấu chiếc số 1, đồng thời cũng quan sát thật kỹ, mình phải thấy Mig trước, nhưng Panama im lặng vô tuyến một lát rồi yêu cầu chúng tôi giữ cao độ 20,000 feet và bay vòng trở lại, vì hai phi cơ Mig 21 của Trung cộng đã quẹo về hướng Hải Nam.

Chúng tôi bay bao vòng vòng tròn ngoài biển cách phi trường Đà Nẵng khoảng 80–100 dặm. Thực ra Trung cộng muốn thử phản ứng của Không Quân VNCH và chúng ta đã phản ứng rất nhanh, cất cánh ngay trước khi Mig xâm nhập không phận và nếu có xảy ra không chiến thì chúng ta kể như có lợi thế vì gần Đà Nẵng và khá xa Hải Nam.

Sau khi đã chỉ định danh sách những người bay các Phi Tuần còn lại, nếu tôi nhớ không lầm là khoảng 10 Phi Tuần, mỗi Phi Tuần hai chiếc. Phi cơ cất cánh bay cuối cùng là một chiếc RF-5, do một vị thiếu tá Phi Đoàn 522 lái có nhiệm vụ bay qua chiến trường chụp hình kết quả cuộc oanh tạc do những chiếc F5 bay trước ném bom xuống.

Khoảng 10:00g sáng, tất cả những phi công tham dự cuộc hành quân đặc biệt này lên Sư Đoàn hợp, nghe thuyết trình kế hoạch đánh Hoàng Sa. Chẳng mấy khi những cấp sĩ quan cấp nhí như tụi tôi được vào phòng họp này, nên thấy có vẻ hơi lạ.

Đại tá Tư lệnh phó Sư Đoàn I Không Quân thuyết trình tình hình và kế hoạch ném bom. Từng Phi Tuần cất cánh từ phi trường Đà Nẵng, cách bờ biển 100 dặm, nếu thấy chiếc tàu nào đều đánh chìm vì Hải Quân của chúng ta đã rút về phòng thủ ở trong vòng 100 dặm, các tàu của các nước khác đã được thông báo và yêu cầu tránh xa vùng Hoàng Sa.

Chỉ có 10 phút không chiến, không được ở lâu, khi về bay chệch xuống hướng Nam, đáp xuống phi trường Phù Cát chứ không về Đà Nẵng nữa sợ phi cơ Mig bay chặn hậu. Nếu máy bay Mig đuổi theo những chiếc F5 bay về Phù Cát, thì nó sẽ bị những chiếc F5 cất cánh từ phi trường Đà Nẵng lên chặn đuôi nên sẽ không dám bay xa xuống hướng Nam.

Khi nghe thuyết trình như vậy, lúc ấy tuy còn rất trẻ nhưng tôi đã hình dung được chưa chắc mình đã bay được đến Hoàng Sa mà chắc chắn trận không chiến sẽ diễn ra vào khoảng không phận 120 dặm cách Đà Nẵng cũng như đảo Hải Nam của Trung cộng, vì khi chúng ta cất cánh lên bay về hướng Hoàng Sa, máy bay Mig sẽ lên nghênh cản ngay và cuộc đối đầu sẽ diễn ra trong khoảng toạ độ đó.

Đến khi thuyết trình về hệ thống cấp cứu nếu chúng tôi phải nhảy dù trong trường hợp khẩn cấp. Đại tá Tư lệnh phó SĐIKQ cho biết... Cách bờ biển 50 dặm sẽ có hai chiếc tàu Hải Quân. Trên mỗi tàu có hai chiếc trực thăng, sẽ bay đi cấp cứu trong vòng 50 dặm nữa.

Như vậy, nếu mấy anh nhảy dù trong vòng 100 dặm thì cứu được, còn ngoài 100 dặm sẽ không cứu được vì quá xa. Một vị trung uý hỏi... Đệ thất hạm đội Mỹ có cấp cứu khi chúng tôi nhảy dù ngoài tầm cấp cứu của chúng ta? Đại tá trả lời ngay: “Đệ Thất Hạm Đội từ chối không cứu”.

Lúc đó chúng tôi hiểu ngay Mỹ đã bật đèn xanh và làm ngơ cho Trung cộng cướp đảo Hoàng Sa của chúng ta. Là những chiến sĩ VNCH ai không đau lòng khi bị Trung cộng chiếm Hoàng Sa, lấy mất mảnh đất do cha ông đã đổ bao công lao, xương máu tạo nên, giữ gìn cho đến ngày nay... Những cuộc chiến đấu dũng cảm, đẫm máu như Tết Mậu Thân 1968, tái chiếm Cố thành Quảng Trị năm 1972, những trận đánh lừng danh trên khắp lãnh thổ Miền Nam Việt Nam, nhất quyết không để một tấc đất vào tay kẻ thù, vậy mà Trung cộng lại ngang nhiên, công khai xâm lấn Hoàng Sa, với sự im lặng ủng hộ của CSVN, với sự phũ tay của Hoa Kỳ.

Những phi công F5 được chỉ định oanh tạc Hoàng Sa không ai từ chối, trái lại tinh thần rất cao, sẵn sàng tung cánh dầu không có sự yểm trợ của Không Quân và Đệ Thất Hạm Đội Mỹ. Trước khi vào nghe thuyết trình, chúng tôi vẫn đinh ninh sẽ có sự tham dự ném bom của Không Quân Hoa Kỳ như họ đã từng bay những phi vụ yểm trợ, đánh phá Việt cộng tại miền Nam cũng như tại miền Bắc trước khi có hiệp định Paris. Hoặc ít ra không trực tiếp oanh tạc, phi cơ Mỹ cũng bay Air Cover cho KQVNCH an toàn oanh tạc Hoàng Sa. Nhưng thực tế, họ đã từ chối, tại sao vậy? Lúc đó chúng tôi không hiểu có phải Mỹ đã bỏ rơi chúng ta hay họ muốn thử xem thực lực của KQVNCH có khả năng vươn nổi cánh sắt đến những mục tiêu xa xôi như Hoàng Sa?

Buổi thuyết trình hành quân đang khựng lại vì hệ thống cấp cứu rất hạn chế thì bỗng cửa phòng họp mở ra, Đại tá Võ Văn Sĩ, Không đoàn trưởng Không Đoàn 63 Chiến Thuật ở phi trường Biên Hoà và một sĩ quan Không Quân cao cấp khác tôi không biết tên, cả hai bước vào phòng họp.

Đại tá Sĩ chỉ ngay vào Thiếu tá Hồ Kim Giàu nói: “Giàu, đừng nóng”. Hai vị sĩ quan cao cấp mới đến tiếp xúc với Đại tá Tư lệnh phó Sư Đoàn I KQ một lát và sau đó ra lệnh cho tất cả các phi công rời phòng họp.

Về khu trực phòng không, chúng tôi được lệnh chuẩn bị cất cánh, có lẽ vào khoảng 1:00g chiều. Ai nấy sẵn sàng, kiểm tra lại G suit, xem lại những dụng cụ cấp cứu trong chiếc áo lưới, cẩn thận gài chặt khẩu súng P38, biết đâu đến lúc cần đến nó! Tôi mở sẵn bản đồ hành quân. Hoàng Sa nhỏ bé thật, có nhiều đảo nhỏ nhưng không có một mục tiêu được chỉ định rõ ràng.

Tôi cố học thuộc lòng tần số liên lạc của phi trường Phù Cát để khi trở về không lạng quạng mò mẫm. Tôi hình dung lại những bài học không chiến đã được tập luyện kỹ lưỡng tại Hoa Kỳ cũng như những phi vụ thực tập hàng ngày ở Phi Đoàn 538.

Tôi có niềm tự tin không đến nỗi nào, có thể sẽ thắng. Khi thực tập tại vùng sa mạc Arizona, đã nhiều lần tình cờ không chiến với các phi cơ F4, F100 (cũng bay những phi vụ huấn luyện về không chiến). Chính tôi cũng thấy ngang ngửa, không có gì thua sút họ cả.

Tôi ôn lại những kỷ niệm năm xưa với những dự tính oanh tạc Hoàng Sa năm 1974 của Phi Đoàn mà tôi phục vụ để thấy những nỗi đắng cay của chúng ta, của một nước kém phát triển, của một quốc gia còn non trẻ nhưng gặp thảm họa chiến tranh đã bị các nước lớn khuyh đảo.

Hoa Kỳ đã dùng xương máu của những người Việt Quốc Gia chống lại sự bành trướng của CS. Đã dùng Việt Nam làm điểm nóng, làm tiêu hao sinh lực khối Cộng sản quốc tế trong cuộc chiến tranh lạnh toàn cầu với CS. Chúng ta là nạn nhân của sự xung đột ý thức hệ, là tụ điểm va chạm nảy lửa của hai khối CS và Tự Do.

Trong cuộc chiến đấu chống Cộng tại Việt Nam. Hoa Kỳ chủ trương không muốn thắng, duy trì chiến tranh làm Liên xô, Trung cộng phải “xuất huyết” hao tiền tốn của để viện trợ cho CS Bắc Việt. Đó là cuộc chiến tranh của những nước lớn, nhưng lại dùng què hương chúng ta làm chiến trường. Để rồi, một thời điểm nào đó, vì quyền lợi của Hoa Kỳ, người Mỹ phũ phàng bỏ rơi, để hàng chục triệu người vô tội rơi vào địa ngục cộng sản.

Ôi còn xót xa nào hơn thân phận của các nước nhược tiểu chỉ hứng lấy những sai lầm và là nạn nhân của các cuộc xung đột quốc tế. Hoa Kỳ đã mắc phải những sai lầm rất lớn trong cuộc chiến tranh Việt Nam trước đây, họ có trách nhiệm phải xoa dịu những nỗi thống khổ hiện nay của những người dân và Chiến Sĩ Quốc Gia mà quá khứ đã dùng cảm chiến đấu cho tự do bên cạnh Hoa Kỳ bằng những nỗ lực làm tan dần đại họa CSVN.

Năm 1972, Hoa Kỳ nghĩ rằng bắt tay với Trung cộng có rất nhiều điều lợi như tạo được sự chia rẽ giữa Liên xô và Trung cộng, Xâm nhập kinh tế Trung cộng bằng dự án đầu tư thương mại. Hoa Kỳ cứ tưởng “Năm đầu Trung cộng” tức đã nắm được CSVN nhưng chính Trung cộng đã bị CSVN phản bội, bỏ rơi để chạy theo Liên xô. Vì vậy, năm 1979, Trung cộng đã đem quân qua trừng phạt, dạy cho CSVN một bài học đó là thiếu trung tín bất lương.

Sau này, có khi chúng tôi tập bay không chiến khá xa bờ biển, có khi khoảng 80 dặm, tôi nhìn biển xanh rộng mênh mông, Đà Nẵng nhìn thấy mờ mờ như trong sương mai. Biển bao la quá, tôi thấy tội nghiệp cho những anh hùng Hải Quân VNCH đã dũng cảm, đơn côi chiến đấu với bọn cướp hung hãn Trung cộng. Các anh chiến đấu không ai yểm trợ, biển lạnh sóng gió chập chùng, muốn mau về bến bờ, về thăm nhà cũng mất cả ngày, còn chúng tôi chỉ lát nữa đây, sau khi đáp xuống Đà Nẵng, là có dịp đi dạo phố hoặc quây quần cùng gia đình.

Đã 34 năm trôi qua, nhớ lại những kỷ niệm của thuở làm trai thời loạn, những ngày tung cánh vẫy vùng trong không gian, những ngày đâm xuống ném bom vào đầu giặc thù, những ngày trực phòng không dài lê thê, những ngày mưa dầm kéo dài cả tuần, mây mù che phủ Đà Nẵng thảm thương.

Hoàng Sa đánh dấu một trong những bước khởi đầu của tiến trình bỏ rơi VNCH. Đó là một nỗi buồn lịch sử báo động cho một đại họa sắp xảy ra cho VNCH. Tôi nhớ những người bạn cùng khoá đã anh hùng ra đi vĩnh viễn.

Nguyễn anh Tuấn – Đinh thành Trung – Nguyễn thăng Long – Lê mậu Trung – Đặng minh Toàn – Trần anh Tiên – Lê trường Sa... Từ khi còn trong quân trường, các anh và chúng tôi đã cùng hát:

“Đây đó, hồn nước ơi,
Không Quân Việt Nam lướt trên ngàn mây gió,
ù u u u u ú,
Ôi phi công danh tiếng muôn đời...”.

Danh tiếng muôn đời lại mở đầu bằng tiếng “ôi” nào nùng!!! Các anh đã thực hiện những chuyên bay dũng cảm, gieo kinh hoàng khủng khiếp cho kẻ thù, và các anh đã chết để giang sơn được sống, để đồng bào được ấm no nhưng người Mỹ đã buông xuôi, hậu quả là nước mất nhà tan, người Việt Nam lưu lạc bốn phương trời. Những cánh chim sắt của Không Quân VNCH đành phải xếp cánh và có lẽ sẽ không còn cơ hội nào tung bay như ngày xưa nữa.

Xin dành một phút tưởng niệm đến tất cả những anh hùng Hải Quân đã hiên ngang dũng cảm hải chiến với tàu Trung cộng để bảo vệ Hoàng Sa và đã chọn đại dương là mộ an nghỉ cuối cùng. Xin dành một phút tưởng niệm đến tất cả những phi công VNCH đã trải dài thân xác mình trên khắp quê hương thân yêu vì chính nghĩa Quốc Gia và Lý Tưởng Tổ Quốc Không Gian.

Ngày nay, khi cộng Sản Việt Nam lại ký kết hiệp ước biên giới dân tộc, dân biên, dân một phần giang sơn của tổ tiên và tiền nhân để lại, cho Trung cộng, thật tỏ rõ CSVN thật sự là quân bán nước. Đọc kỹ lịch sử bán nước của CSVN, tôi mới biết ngày 14/9/1958. Phạm Văn Đồng thừa lệnh của Hồ Chí Minh đã ký dâng hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung cộng.

Có lẽ trước năm 1974. Trung cộng không dám đụng đến vì trên đảo có quân lính VNCH trấn giữ và Hoa Kỳ vẫn còn sát cánh với QLVNCH chống cộng. Nhưng khi biết Mỹ có ý định rút quân ra khỏi miền Nam, Trung cộng tấn chiếm để xem phản ứng của chúng ta và Hoa Kỳ như thế nào rồi từ đó cố vấn cho CS Bắc Việt đẩy mạnh cuộc xâm lược để chiếm miền Nam Việt Nam... Và thảm họa đã đến, ngày đó, tôi thật ngậm ngùi khi nghĩ cuộc

chiến Hoàng Sa chỉ là âm mưu ăn cướp một hòn đảo nhỏ và người Mỹ cũng không quan tâm vì mất đảo Hoàng Sa không có nghĩa mất đi một vị trí chiến lược có ảnh hưởng đến sự sống còn và tồn vong của của VNCH.

Với tư cách người lính chiến đấu bảo vệ quê hương, với những hiểu biết rất hạn chế về thời cuộc, mình đâu có nhìn thấy tiến trình bỏ rơi của Mỹ và hiểm họa CS mỗi ngày một lớn, để rồi vẫn bình thản bay bổng làm tròn trách nhiệm và bổn phận của mình cho đến ngày mất nước.

Long Ly



*Nguồn: Internet eMail by **mđ đoàn hữu định** chuyển*

*Đăng ngày thứ Tư, January 21, 2026
tkd, Khoá 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*